

Bản án số: 389/2021/HSST

Ngày 16- 11 - 2021.

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI.**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông **Hoàng Văn Thành.**

*Các Hội thẩm nhân dân:* **Bà Bùi Thị Thu Giang.**  
**Bà Công Thị Minh Lợi.**

- Thư ký phiên toà: Bà **Nguyễn Tiệp Anh**, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên toà: Bà **Nguyễn Thị Thúy**, Kiểm sát viên.

Ngày 16/11/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 320/2021/TLST-HS ngày 04 tháng 08 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 449/2021/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 10 năm 2021 đối với Bị cáo:

Họ và tên: **Hoàng Thị B**, sinh năm: 19xx; Giới tính: Nữ; Nơi ĐKTT: Số 13/615/3 Nguyễn Văn Cừ, phường Gia Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội; Nơi ở: Tổ 5 Kim Quan, Phường Việt Hưng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội; Nghề Nghiệp: Nhân viên công ty Vincommerce; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không ; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông: Hoàng Minh T (Đã chết) và con bà: Vy Thị T; Chồng: Nguyễn Văn Th; Có 02 con: Con lớn sinh năm 2008 con nhỏ sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Chưa. Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú (Có mặt).

\* **Luật sư** bào chữa cho bị cáo Hoàng Thị B: Bà **Đỗ Thị Hương**, Văn phòng luật sư Bảo Nhân, Đoàn luật sư thành phố Hà Nội ( Có mặt).

\* **Bị hại:**

**Công ty Cổ phần dịch vụ thương mại tổng hợp Vincommerce.**

Địa chỉ tại: **Tầng 6, Tòa nhà trung tâm Quốc tế, số 17 Ngô Quyền, phường**

**Tràng Tiên, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội; Đại diện theo ủy quyền của Công ty: Ông Nguyễn Văn Dân, sinh năm 1986 (Văn bản Ủy quyền số: 129/2021/UQ-VINCOMMERCE ngày 09/11/2021). Trú tại: Tổ 5, phường Cự Khối, quận Long Biên, thành phố Hà Nội (Có mặt).**

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Bà **Vy Thị T**, sinh năm 1961 (Có mặt).

Địa chỉ: Số 11B/22/94, tổ 5 Kim Quan, phường Việt Hưng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội ( Mẹ bị cáo B)

2. Anh **Nguyễn Văn Th**, sinh năm:1986 (Có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: Số 95, ngõ 399 Ngọc Lâm, quận Long Biên, thành phố Hà Nội (Chồng của bị cáo B).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 30/9/2016, Công ty cổ phần và dịch vụ thương mại Vincomerce với Công ty Cổ phần dịch vụ trực tuyến Cộng đồng Việt (*Sau đây gọi tắt là Công ty Cộng đồng Việt*), ký hợp đồng hợp tác triển khai dịch vụ hỗ trợ thanh toán giữa các cửa hàng Vinmart+ thuộc Công ty Vincomerce được thanh toán cho khách hàng các dịch vụ tiện ích như: Hóa đơn điện, nước, internet, thanh toán tiền vay trả góp của khách hàng cho các ngân hàng thông qua tài khoản thanh toán do ngân hàng phát hành như: Home Credit, FE Credit (VP bank).... Theo hợp đồng, Công ty Cộng đồng Việt cung cấp cho Công ty Vincomerce hệ thống ví điện tử Payoo (Máy Pos Payoo) đặt tại các cửa hàng Vinmart+ để thực hiện lệnh thanh toán trực tuyến hóa đơn của khách hàng. Khi sử dụng các dịch vụ tiện ích tại cửa hàng Vinmart+ , khách hàng cung cấp mã khách hàng (Theo từng loại dịch vụ mỗi khách hàng có mã khác nhau), nhân viên Vinmart+ nhập mã khách hàng vào máy Payoo. Sau khi nhập mã khách hàng hoặc tài khoản nếu thanh toán vay trả góp, trên máy Payoo sẽ hiển thị các thông tin liên quan đến khách hàng (Tên, số điện thoại và số tiền phải thanh toán). Nếu khách hàng xác nhận đúng sẽ đưa cho nhân viên số tiền tương ứng phải thanh toán, sau đó nhân viên sẽ ấn nút “Thanh toán” trên máy. Toàn bộ các giao dịch thực hiện qua máy Payoo đặt tại cửa hàng Vinmart+, khách hàng phải thanh toán bằng tiền mặt. Sau khi thực hiện thao tác tại máy Payoo, nhân viên thu tiền phải in hóa đơn tại máy thu ngân để đưa cho khách hàng. Do vậy, tiền thu từ hệ thống Payoo sẽ cộng với số tiền bán hàng của cửa hàng thành doanh thu trong ngày của cửa hàng được theo dõi qua máy thu ngân.

Đồng thời ngày 28/3/2017, Công ty Vincomerce ký hợp đồng với Tổng công ty Cổ phần Bưu chính Viettel (*Gọi tắt là Viettel Post, là đơn vị cung cấp dịch vụ*

*chuyển phát và thu hộ tiền hàng cho Công ty Vincommerce*). Theo quy trình thanh toán tiền doanh thu giữa các cửa hàng Vinmart+, trong thời gian từ khoảng 14h- 16h hàng ngày, nhân viên thu hộ thuộc Viettel Post sẽ đến thu tiền mặt tại các cửa hàng Vinmart+. Số tiền thu gồm tiền bán hàng của cửa hàng và tiền thu qua máy Payoo trong khoảng thời gian từ 14h ngày hôm trước đến 14h ngày thu tiền. Đối với doanh thu của ca chiều (Từ sau 14h) trên máy Payoo và máy thu ngân tại cửa hàng sẽ kết ca vào lúc 22h, toàn bộ số tiền này sẽ phải chuyển cho nhân viên thu hộ của Viettel Post vào 14h ngày tiếp theo. Trước 14h30' thì cửa hàng trưởng sẽ báo cáo doanh thu cho kế toán công ty rồi, vào hệ thống tạo vận đơn trên doanh thu đã chốt. Từ 14h30- 16h cửa hàng trưởng nộp tiền mặt cho nhân viên thu hộ Viettel theo số liệu vận đơn đã tạo trên hệ thống. Các nhân viên làm việc tại cửa hàng đều được công ty cung cấp mã thực hiện payoo và sử dụng hệ thống thu ngân của cửa hàng.

Ngày 01 tháng 8 năm 2019, bị cáo **Hoàng Thị B** ký hợp đồng lao động không xác định thời hạn số: 977018/HĐ-VCM/2019-02 với công ty Vincommerce, chức danh cửa hàng trưởng, công việc phải làm “Theo sự phân công, chỉ đạo bằng văn bản của Cán bộ lãnh đạo và theo nội quy lao động và các Quy định khác của công ty”. Sau đó bị cáo B được phân công về làm việc tại cửa hàng Vinmart+ số 38 Ô Cách, phường Đức Giang, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

Khoảng tháng 3/2020, bị cáo B phát hiện sơ hở về việc tiền thu từ máy Payoo chỉ phải nhập trong ngày vào hệ thống thu ngân, do nợ nần nên bị cáo B đã nảy sinh ý định chiếm đoạt tiền từ hoạt động thanh toán của máy Payoo. Do máy Payoo có thể thanh toán tiền vay đối với tài khoản thanh toán tại ngân hàng VPbank, bị cáo B mượn bà Vy Thị Tuyền, tài khoản thanh toán số: 77992103 mở tại ngân hàng Vpbank. Để thuận tiện cho quá trình thực hiện, bị cáo B cài ứng dụng VPBank online tại máy điện thoại của mình, đồng thời cài thêm ứng dụng Smart OTP để nhận mã OTP tự động đến điện thoại của bị cáo B, hệ thống sẽ không gửi tin nhắn báo OTP về điện thoại của bà Tuyền. Bị cáo B đã sử dụng phương thức thủ đoạn như sau:

Trên máy payoo bị cáo B chọn mục thanh toán trả góp, rồi nhập số tài khoản 779921033 của bà Vy Thị Tuyền (Đây cũng chính là mã số khách hàng đối với giao dịch thanh toán trả góp). Sau khi nhập mã khách hàng, trên máy Payoo hiển thị tên chủ tài khoản là Vy Thị Tuyền, tuy nhiên đối với giao dịch thanh toán trả góp trên máy Payoo không hiển thị số điện thoại khách hàng và số tiền cụ thể phải thanh toán mà chỉ hiện ô trống để nhân viên Vinmart+ điền các thông số vào máy. Bị cáo B thực hiện giao dịch không bằng cách không thu tiền thực tế (Không có tiền mặt nộp cho Vinmart+) nhưng nhập số tiền vào mục nhập số tiền cần thanh toán, sau đó nhập các thông tin theo yêu cầu rồi ấn nút thanh toán là hoàn thành một giao dịch, số tiền giao dịch sẽ chuyển vào tài khoản số 77992103 của bà Vy Thị Tuyền nhưng bị cáo

B chưa nhập doanh thu này trên máy thu ngân ngay mà chờ đến khi gần kết ca cuối ngày (22h), bị cáo B mới nhập số tiền giao dịch thanh toán đến tài khoản bà Tuyền vào máy thu ngân của cửa hàng. Như vậy, số tiền này bị cáo B đến 14h ngày hôm sau sẽ phải chuyển cho Viettel Post.

Ngày 20/3/2020, bị cáo **B** bắt đầu thực hiện thanh toán vào tài khoản số 77992103 khoảng 11 giao dịch không với tổng số tiền 305 triệu đồng, cùng ngày bị cáo B nhờ bà Tuyền đến ngân hàng VPbank chi nhánh Chương Dương rút số tiền 300 triệu đồng để trả nợ cá nhân. Ngày hôm sau, bị cáo B tiếp tục thực hiện các thanh toán không vào tài khoản của bà Tuyền với số tiền giao dịch lớn hơn ngày hôm trước, sau đó từ tài khoản số 77992103, bị cáo B dùng ứng dụng “VPBank online” được cài đặt trên điện thoại cá nhân chuyển khoản cho Viettel Post số tiền tương ứng với số tiền đã giao dịch trên máy Payoo của ngày hôm trước (Đã được báo cáo vào hệ thống thu ngân) để tránh bị phát hiện. Quá trình thực hiện, bị cáo B nhiều lần nhờ bà Tuyền đến rút tiền mặt tại ngân hàng (Ngày 20/3/2020: Rút 300 triệu đồng; Ngày 24/3/2020: Rút 10 triệu đồng; Ngày 27/3/2020: Rút 11 triệu đồng; Ngày 04/5/2020: Rút 750 triệu đồng). Quản lý vùng và giám đốc vùng phát hiện các giao dịch payoo nhiều và thường xuyên lên đã yêu cầu bị cáo B dừng cho khách hàng thanh toán qua payoo để tránh rủi ro đồng thời Quyết định sẽ điều chuyển bị cáo B làm cửa hàng phó tại cửa hàng khác trong hệ thống Vinmart+.

Đến sáng ngày 11/5/2020, bị cáo B tiếp tục thực hiện 29 giao dịch từ máy payoo đặt tại cửa hàng Vinmart đến số tài khoản của bà Tuyền với tổng số tiền là 849.972.000đ (Trong đó 28 giao dịch 29.999.000 đồng và 1 giao dịch 10.000.000 đồng). Sau đó bị cáo B đã chuyển 780.465.000đ vào tài khoản của Công ty cổ phần Viettel Post để bù vào doanh số payoo ngày 09/5/2020. Số tiền còn lại là 69.507.000 đồng B chuyển vào tài khoản ngân hàng Techcombank mang tên Nguyễn Văn Thành, mục đích để trả nợ. (Tổng số tiền mà bị cáo B thực hiện giao dịch qua Payoo từ ngày 20/3/2020 đến 11/5/2020 là 33,391,072,996 đồng).

Khoảng 22h ngày 11/5/2020, phòng thanh tra của Công ty cổ phần dịch vụ và thương mại Vincommerce phát hiện các bất thường về thanh toán qua dịch vụ payoo nên đã kiểm tra và phát hiện sự việc nên đã gửi đơn trình báo đến cơ quan điều tra.

Ngày 12/5/2021, anh **Nguyễn Văn Thành** giao nộp cho cơ quan điều tra số tiền 150.000.000 đồng để khắc phục hậu quả.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo **Hoàng Thị B** khai nhận hàng vi phạm tội như đã nêu trên. Bị cáo B khai toàn bộ số tiền 849.972.000 đồng chiếm đoạt được, bị cáo B đã chi tiêu và trả nợ cá nhân hết. Bị cáo B không nói với bà Tuyền và anh Thành về nguồn gốc số tiền nêu trên.

Bà **Vy Thị Tuyền** và anh **Nguyễn Văn Thành** khai phù hợp với lời khai của

bị cáo B và khai không biết về nguồn gốc số tiền bị cáo B chuyển vào tài khoản của bà Tuyền và anh Thành. Do có tài khoản nhưng không có nhu cầu sử dụng nên bà Tuyền cho bị cáo B mượn và rút tiền hộ bị cáo B. Bà Tuyền, anh Thành không được hưởng lợi gì từ số tiền nêu trên. Vì vậy anh Thành và bà Tuyền không đồng phạm với bị cáo B nên Cơ quan điều tra không đề nghị xử lý.

\* **Về trách nhiệm dân sự:** Bị cáo **Hoàng Thị B** phải hoàn trả lại Đại diện Công ty toàn bộ số tiền đã chiếm đoạt.

**Tại** bản Cáo trạng số: 289/CT-VKS HN-P3 ngày 19 /07/2021 Viện kiểm sát nhân thành phố Hà Nội đã truy tố bị cáo **Hoàng Thị B** về tội “Sử dụng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản”; Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 4 Điều 290 của Bộ luật hình sự năm 2015.

**Đại diện** Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội giữ quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích nội dung, tính chất của vụ án, giữ nguyên Quyết định truy tố bị cáo Hoàng Thị B, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 290; Các điểm b, s khoản 1,2 Điều 51; Điều 54; Điều 38; Điều 47; Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt: Bị cáo **Hoàng Thị B**: Từ 09 đến 10 năm tù.

**Trách nhiệm dân sự:** Trả lại Đại diện Công ty số tiền 150.000.000 đồng. Bị cáo Hoàng Thị B phải tiếp tục hoàn trả Đại diện Công ty số tiền là 699.972.000 đồng.

Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước 02 điện thoại di động.

**Luật sư bào chữa cho bị cáo Hoàng Thị B:** Đồng nhất với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đã truy tố Bị cáo, nhưng đề nghị áp dụng hình phạt giảm nhẹ hơn mức án mà Viện kiểm sát đề nghị. Bị cáo nhận thức pháp luật hạn chế, có nhân thân tốt đã khắc phục một phần hậu quả và tại phiên tòa vẫn đồng ý tiếp tục khắc phục hậu quả, hợp tác với cơ quan điều tra nhanh kết thúc vụ án. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi, hoàn cảnh khó khăn theo các điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Người có quyền lợi liên quan là anh Thành vẫn đồng ý trả lại số tiền 150.000.000 đồng đã nộp cho Công ty, bà Tuyền không yêu cầu nhận lại điện thoại.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và tội danh của Bị cáo: Lời khai nhận của bị cáo Hoàng Thị B tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy có đủ căn cứ để kết luận: Do cần tiền chi tiêu và trả

nợ, bị cáo Hoàng Thị B đã nảy sinh ý định chiếm đoạt tiền của Công ty Vincomerce qua dịch vụ thanh toán payoo. Từ 20/3/2020, bị cáo B đã sử dụng thủ đoạn gian dối tạo các giao dịch khống để chuyển tiền từ ví payoo đặt tại cửa hàng Vinmart+ 38 Ô Cách, phường Đức Giang, Quận Long Biên, thành phố Hà Nội vào tài khoản số: 77992103 của bà Vy Thị Tuyền mở tại Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng rồi rút tiền từ tài khoản để chi tiêu và trả nợ. Để tránh bị phát hiện, các ngày tiếp sau bị cáo B tiếp tục thực hiện thủ đoạn như trên để rút tiền từ ví payoo rồi thanh toán cho các giao dịch Payoo của ngày hôm trước. Đến ngày 11/5/2020, bị cáo B tiếp tục thực hiện 29 giao dịch chuyển tiền từ ví payoo đến tài khoản nêu trên chiếm đoạt tổng số tiền là 849.972.000 đồng của công ty Vincomerce. Sau khi hành vi của bị cáo B bị phát hiện anh Nguyễn Văn Thành ( Chồng của bị cáo B) đã giao nộp số tiền 150.000.000 đồng cho Cơ quan điều tra để khắc phục hậu quả cho bị cáo B. Hiện bị cáo B còn chiếm đoạt số tiền 699.972.000 đồng. Công ty Vincomerce đề nghị xử lý bị cáo B theo quy định của pháp luật và yêu cầu bị cáo B phải bồi thường số tiền đã chiếm đoạt cho công ty Vincomerce.

Hành vi nêu trên của bị cáo **Hoàng Thị B** đã phạm vào tội: “Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 4 Điều 290 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

#### **Điều 290.**

*“ 1. Người nào sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông hoặc phương tiện điện tử thực hiện một trong những hành vi sau đây, nếu không thuộc một trong các trường hợp quy định tại Điều 173 và Điều 174 của Bộ luật này, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:*

....

*d) Lừa đảo trong thương mại điện tử, thanh toán điện tử, kinh doanh tiền tệ, huy động vốn, kinh doanh đa cấp hoặc giao dịch chứng khoán qua mạng nhằm chiếm đoạt tài sản;*

...

*4. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 12 năm đến 20 năm:*

*a) Chiếm đoạt tài sản trị giá 500.000.000 đồng trở lên;”*

Hành vi của bị cáo **Hoàng Thị B** là nguy hiểm cho xã hội, phạm tội đặc biệt nghiêm trọng, bằng hành vi gian dối ngay từ đầu để chiếm đoạt tài sản của Công ty thông việc giao dịch khống để chuyển tiền từ ví payoo vào tài khoản số: 77992103 của bà Vy Thị Tuyền và anh Thành rồi nhờ rút tiền để trả nợ và chi tiêu cá nhân hết. làm mất trật tự tại địa phương, gây ảnh hưởng xấu đến uy tín kinh doanh, an ninh,

trật tự, an toàn xã hội, gây bức xúc cho dư luận. Bản thân Bị cáo là người có nhận thức pháp luật nhưng chưa có ý thức tu dưỡng nên đã phạm tội. Vì vậy cần phải có biện pháp xử lý nghiêm khắc đối với bị cáo **Hoàng Thị B.**

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cần xem xét các tình tiết sau đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với Bị cáo: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, khắc phục một phần hậu quả, bị cáo B có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự là người dân tộc thiểu số, đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi **theo điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.**

[2] Căn cứ vào các quy định của Bộ luật hình sự; Căn cứ tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; Căn cứ nhân thân người phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù cách ly Bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài mới đủ tác dụng răn đe giáo dục bị cáo Hoàng Thị B riêng và phòng ngừa tội phạm chung.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án này giúp bị cáo B nhưng họ đều không biết bị cáo Hoàng Thị B có hành vi chiếm đoạt tài sản của Công ty không được hưởng lợi ích gì do vậy, Cơ quan điều tra không xử lý. Nên Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này.

#### **Về trách nhiệm dân sự:**

Trả lại Đại diện Công ty Cổ phần dịch vụ thương mại tổng hợp Vincomerce số tiền là 150 000 000 đồng mà anh Thành đã nộp để khắc phục hậu quả cho bị cáo B.

Bị cáo **Hoàng Thị B** phải tiếp tục hoàn trả: Đại diện Công ty số tiền còn lại là: 699.972.000 đồng.

[3] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có khả năng về tài chính và phải chấp hành hình phạt tù. Nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với Bị cáo.

[4] Về vật chứng vụ án: Các tài liệu liên quan đến việc phạm tội của Bị cáo được lưu giữ trong hồ sơ vụ án. Hai chiếc điện thoại di động liên quan đến việc giao dịch báo nhận tiền cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

[5] Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự và án phí Dân sự và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[6] Các cơ quan tiến hành tố tụng **của thành phố Hà Nội** thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự về thẩm quyền và các quy định khác về điều tra, truy tố. Kết luận điều tra của Công an thành phố Hà Nội, Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội, áp dụng với Bị cáo là đúng, tương xứng với hành vi phạm tội của Bị cáo và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

#### **Vì các lẽ trên.**

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố: Bị cáo **Hoàng Thị B** phạm tội “Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản”

Căn cứ điểm a khoản 4 Điều 290; Điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47; Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo **Hoàng Thị B 12** (Mười hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

**Về trách nhiệm dân sự:**

Trả lại Đại diện Công ty Cổ phần dịch vụ thương mại tổng hợp Vincommerce số tiền là 150 000 000 đồng. Theo Giấy ủy nhiệm chi lập ngày 20 tháng 05 năm 2021 tại kho bạc nhà Nước Hà Nội.

Bị cáo **Hoàng Thị B** phải tiếp tục hoàn trả tiếp cho Đại diện Công ty Cổ phần dịch vụ thương mại tổng hợp Vincommerce số tiền còn lại là: 699.972.000 đồng. Sau khi án có hiệu lực pháp luật, nếu bị cáo Hoàng Thị B không thi hành khoản tiền trả Đại diện Công ty. Bị cáo Hoàng Thị B còn phải chịu mức lãi suất cơ bản do ngân hàng Nhà nước công bố đối với số tiền chậm thi hành án.

“Trong trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo Điều 2 của Luật thi hành án dân sự người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự”.

**Về xử lý vật chứng:**

Các tài liệu Cơ quan điều tra đã lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

**Tịch thu** sung ngân sách Nhà nước: 01điện thoại di động SamSung, 01 điện thoại di động Iphone.

Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 27/04/2021 tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự quận Hà Đông.

**Về án phí:**

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo **Hoàng Thị B** phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự và **35 000 000** đồng tiền án phí Dân sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

**Quyền kháng cáo:**

Căn cứ Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự bị cáo **Hoàng Thị B**, Đại diện Bị hại có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.



Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao Bản án hoặc được niêm yết hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- Cục THADS thành phố Hà Nội;
- Công an thành phố Hà Nội;
- UBND phường Gia Thụy; Quận Long Biên.
- Người có QL, NVLQ;
- Đại diện Bị hại; Bị cáo, lưu hồ sơ vụ án./.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**HOÀNG VĂN THÀNH**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**



THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA





